

Số: 215 /CB-SZE-TCKT

Đồng Nai, ngày 04 tháng 04 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi
 - Mã chứng khoán: SZE
 - Địa chỉ: số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, P.Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
 - Điện thoại liên hệ: 02513.951771 và Tổng đài hỗ trợ: 1900 3160
 - Email: info@sze.com.vn
- Nội dung thông tin công bố:
 - Báo cáo thường niên năm 2024.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 04 /04/2025 tại đường dẫn: <https://sze.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

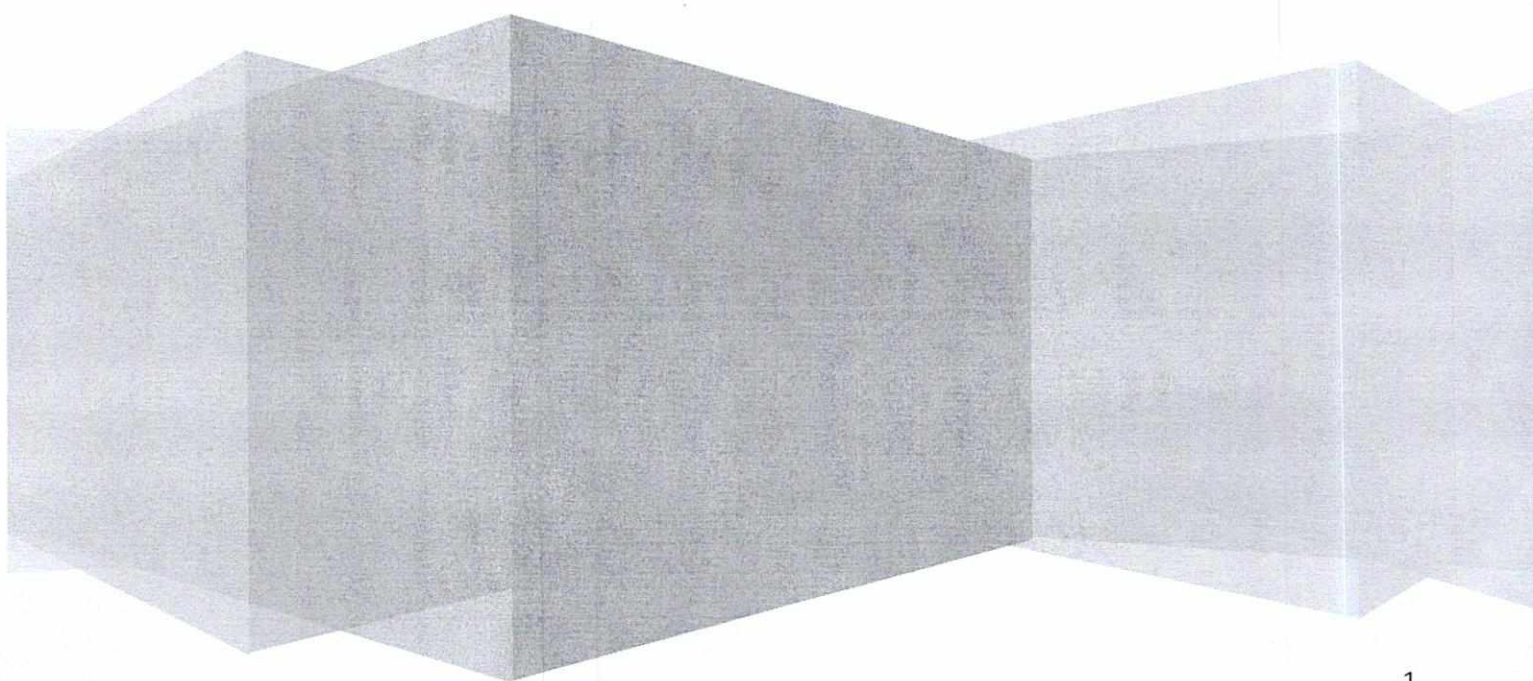
- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.



Quách Ngọc Bửu

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG SONADEZI**



MỤC LỤC

MỤC LỤC	1
I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin khái quát.....	4
2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh.....	5
3. Mô hình tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý.....	6
4. Định hướng phát triển.....	8
5. Các rủi ro	9
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024	13
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	13
2. Tổ chức và nhân sự.....	15
3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án.....	21
4. Tình hình tài chính.....	23
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	24
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.....	25
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	28
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	28
2. Tình hình tài chính.....	29
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	30
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	30
5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	31
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	32
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CÔNG TY	32
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	32
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty.....	33
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	34
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	34
1. Hội đồng quản trị	35
3. Ban kiểm soát	43
4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát	47
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	54
1. Ý kiến kiểm toán độc lập:.....	54
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	54

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2023 – 2024	13
Bảng số 2: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2023 – 2024	14
Bảng số 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 – 2024	14
Bảng số 4: Tình hình thực hiện so với kế hoạch:	14
Bảng số 5: Danh sách thành viên Ban điều hành	15
Bảng số 6: Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2024	18
Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính năm 2023 – 2024	23
Bảng số 8: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2023 – 2024	24
Bảng số 9: Cơ cấu cổ đông của Công ty.....	25
Bảng số 10: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên	25
Bảng số 11: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024	28
Bảng số 12: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2024	29
Bảng số 13: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2023 – 2024.....	29
Bảng số 14: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.....	35
Bảng số 15: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát của Công ty	43
Bảng số 16: Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan.....	48
Bảng số 17: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ	49
 Sơ đồ 1: Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công ty	 7

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600274914 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 07/08/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 07/12/2020.
- Vốn điều lệ: 300.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 300.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại: (0251) 3951771 Fax: (0251) 3952505
- Website: <http://www.sze.com.vn>
- Mã chứng khoán: SZE
- Sàn giao dịch: UpCom

• Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi tiền thân là Công ty Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa được thành lập vào cuối năm 1994, theo Quyết định số 3262/QĐ-UBT ngày 26/12/1994 của UBND tỉnh Đồng Nai trên cơ sở sáp nhập 02 đơn vị là Xí nghiệp Chế biến gỗ gia dụng và Công ty Vệ sinh thành phố Biên Hòa.

Tháng 04/2008, chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa theo Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 08/04/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Đến 7/2010 đổi tên thành Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai theo Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 29/07/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Từ 31/12/2014 trở về trước, cơ quan chủ quản của Công ty là Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Từ 01/01/2015, Công ty là doanh nghiệp thành viên (công ty con) của tổ hợp Tổng công ty Phát triển khu công nghiệp.

Ngày 28/07/2015, UBND tỉnh Đồng Nai ra quyết định số: 2160/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai thành công ty cổ phần.

Ngày 11/09/2015, Tổ chức đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM. Giá đấu thành công bình quân là 10.138 đồng/cổ phần.

Ngày 08/10/2015, Công ty đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi.

Ngày 16/10/2015, công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, số 3600274914 đăng ký thay đổi lần thứ 8 chuyển đổi Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai thành công ty cổ phần Môi trường Sonadezi với vốn điều lệ là 300 tỷ đồng. Tuy nhiên, ngày 28/10/2015, UBND tỉnh Đồng Nai đã có công văn số 8835/UBND-KT chấp thuận cho công ty được tiếp tục hoạt động với pháp nhân là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai đến hết ngày 31/10/2015.

Tháng 01/2016, Công ty được UBCK chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 304/UBCK-GSĐC ngày 18/01/2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tháng 11/2016, Công ty chính thức được cấp phép đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tháng 04/2017, Công ty ra mắt dịch vụ mới: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh

▪ Ngành nghề kinh doanh

- ✓ Thu gom rác thải sinh hoạt. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn (rác thải sinh hoạt, công nghiệp, y tế);
- ✓ Quét dọn đường bộ, vỉa hè, dịch vụ lau dọn vệ sinh;
- ✓ Xử lý nước thải;
- ✓ Bán buôn và tái chế phế liệu, sản xuất phân hữu cơ;
- ✓ Duy tu, sửa chữa các hệ thống công trình thoát nước, vỉa hè, cầu đường;
- ✓ Thi công xây dựng công trình giao thông, dân dụng. San lấp mặt bằng;
- ✓ Quản lý, chăm sóc công viên công cộng, hoa viên, cây xanh đường phố. Trồng, cắt tỉa, tạo hình, bán buôn cây xanh, hoa kiểng các loại;
- ✓ Xây dựng, quản lý các dịch vụ và duy tu bảo dưỡng phục vụ khu dân cư;
- ✓ Xây dựng, quản lý kinh doanh du lịch, khách sạn, khu vui chơi giải trí, dịch vụ ăn uống, chợ đêm;
- ✓ Quản lý, vận hành, duy tu, sửa chữa hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông;
- ✓ Sản xuất, lắp đặt, bán buôn các thiết bị môi trường;
- ✓ Khảo sát thiết kế và thi công các công trình điện chiếu sáng, điện trang trí, điện trung thế và trạm biến áp đến 35KV;
- ✓ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

▪ **Địa bàn kinh doanh:**

Công ty thực hiện những công trình, dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, chủ yếu là thành phố Biên Hòa, các huyện Long Thành, Vĩnh Cửu và tại các khu công nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa 2, Loteco, Amata.

▪ **Một số dịch vụ của công ty:**



Thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt



Xử lý chất thải



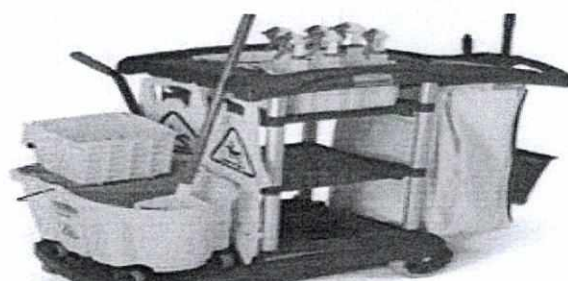
Quét, rửa đường



Thi công, duy tu sửa chữa hệ thống điện, chiếu sáng



Duy tu đường, mương cống thoát nước



Dọn vệ sinh công nghiệp



Chăm sóc công viên-cây xanh



Kinh doanh thùng rác, nhà vệ sinh

3. Mô hình tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

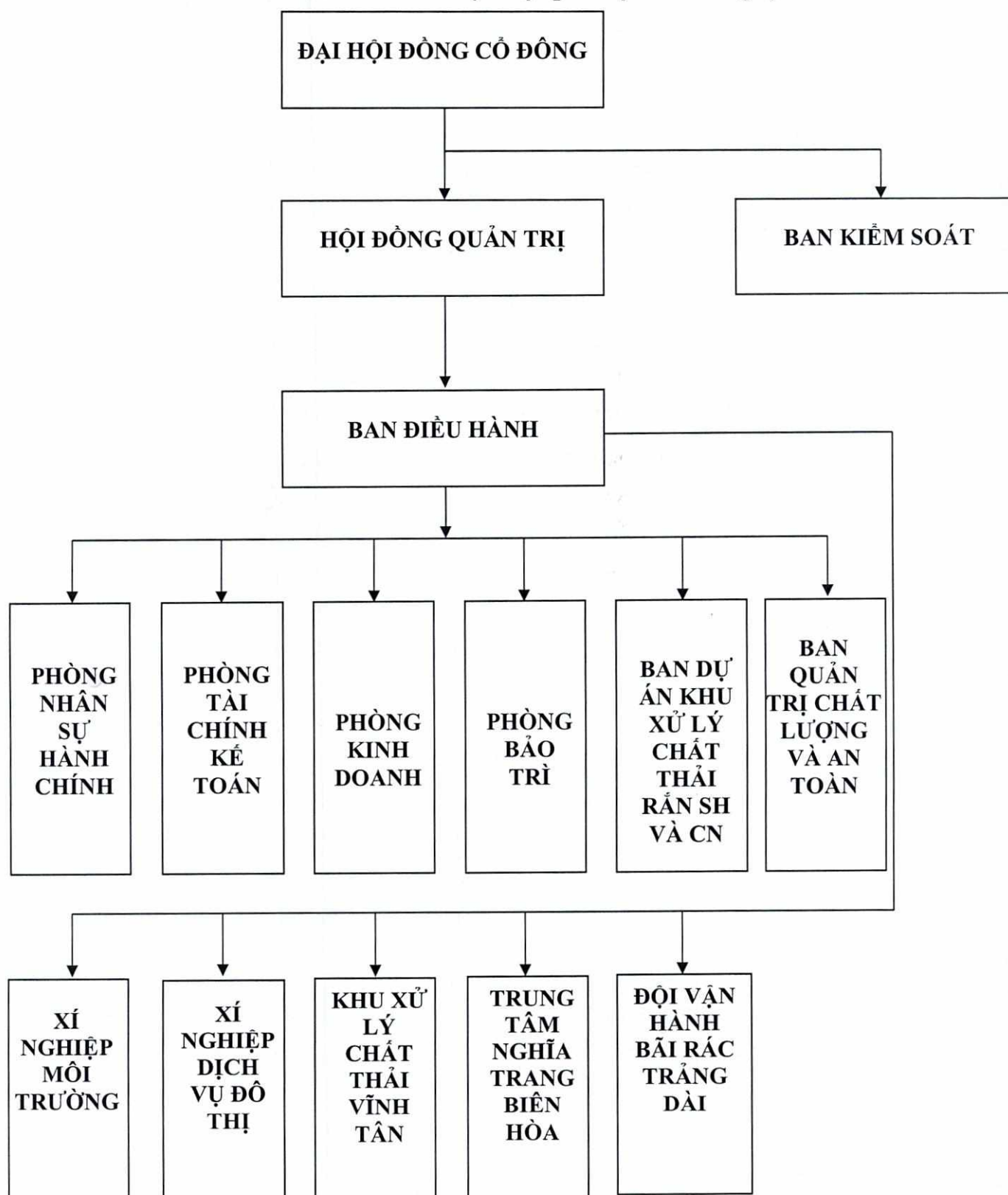
Cơ cấu tổ chức, quản lý của công ty gồm:

- Đại hội đồng cổ đông

- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc
- Các phòng/ban và bộ phận sản xuất kinh doanh của Công ty

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Sơ đồ 1: Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công ty



3.3. Các công ty con và công ty liên kết

Không có.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Nâng cao kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn, phát huy tính sáng tạo trong đội ngũ cán bộ công nhân viên nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

Nâng cao năng lực cạnh tranh trên các lĩnh vực Công ty đang hoạt động, tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

Đáp ứng yêu cầu của khách hàng về thời gian và chất lượng phục vụ đối với các dịch vụ do Công ty cung cấp.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục nghiên cứu các công nghệ xử lý tiên tiến, hiện đại, đề xuất phương án và triển khai thực hiện mở rộng/ cải tạo dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân phù hợp với thị trường và định hướng của các cơ quan có thẩm quyền nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.

- Tăng cường công tác khai thác, tiếp thị, mở rộng địa bàn cung cấp các dịch vụ của công ty đến các khách hàng tại các địa bàn: Biên Hòa, Long Thành, Nhơn Trạch, Trảng Bom, Vĩnh Cửu...

- Công tác đấu thầu hiện nay và trong thời gian sắp tới sẽ gặp nhiều khó khăn do sự cạnh tranh, tham gia của các doanh nghiệp trong cùng ngành. Vì vậy, trong thời gian sắp tới, công ty cần xem xét tinh gọn bộ máy, cơ giới hóa nhằm tăng năng suất làm việc, giảm chi phí hoạt động của công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong đó tập trung đào tạo cho các đối tượng cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ thuộc diện quy hoạch và đội ngũ nhân viên vận hành. Phát triển nguồn nội lực của công ty bằng việc chú trọng đào tạo cán bộ trẻ, thực hiện những chính sách đãi ngộ nhằm giữ chân người giỏi và thu hút nguồn lao động có chuyên môn.

- Lấy chất lượng dịch vụ, thái độ phục vụ khách hàng, và bề dày uy tín của Công ty trên lĩnh vực Môi trường làm lợi thế cạnh tranh. Tập trung cải thiện chăm sóc khách hàng bằng cách luôn lắng nghe ý kiến đóng góp khách hàng nhằm hoàn thiện dịch vụ, sản phẩm của Công ty. Ứng dụng công nghệ trong việc chăm sóc khách hàng giúp nâng cao dịch vụ tư vấn, chăm sóc khách hàng.

- Quảng bá thương hiệu Công ty thông qua các nền tảng mạng xã hội và các công cụ Online Marketing bằng cách: thường xuyên cập nhật thông tin về Công ty; thiết kế hình ảnh, xây dựng video về các quy trình, thủ tục, hướng dẫn cho cộng đồng.

- Nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ về chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo vào quy trình hoạt động, cung ứng dịch vụ của Công ty nhằm đảm bảo giá thành hợp lý, rút ngắn thời gian cung ứng, tăng hiệu quả trong việc đáp ứng nhu cầu và chăm sóc khách hàng.

- Phối hợp cùng với các đơn vị liên quan để triển khai ứng dụng thu phí rác điện tử trên địa bàn thành phố Biên Hoà theo yêu cầu của UBND Thành phố Biên Hoà.

- Đầu tư phát triển các lĩnh vực môi trường, dịch vụ công ích; Cân đối nguồn vốn chủ sở hữu và vốn vay trong cơ cấu vốn nhằm đảm bảo ổn định tài chính, phù hợp với mục tiêu phát triển của công ty trong dài hạn.

- Tập trung nguồn lực vào các ngành nghề chính của Công ty thuộc lĩnh vực môi trường, dịch vụ công ích. Ngoài ra, Công ty sẽ cân nhắc mở rộng đầu tư sang những lĩnh vực khác có liên quan nhằm đa dạng nguồn khách hàng, nâng cao doanh thu cho công ty.

4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng)

Góp phần nâng cao chất lượng môi trường sống của cộng đồng là mục tiêu cao nhất. Đáp ứng các nhu cầu của khách hàng về cung cấp các dịch vụ môi trường là yếu tố quyết định sự tồn tại và phát triển của Công ty. Toàn thể Công ty luôn phấn đấu giữ vững vị thế là đơn vị chủ lực trong việc cung cấp các dịch vụ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với phương châm: "Vì một đô thị sáng xanh sạch đẹp".

Tiết kiệm nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu chất thải nguy hại tại nguồn, xử lý chất thải phù hợp với yêu cầu của Pháp luật, bảo vệ môi trường phòng ngừa ô nhiễm từ nguồn.

Xây dựng những chương trình đào tạo, nâng cao kỹ năng cho cán bộ, công nhân viên chức trong công ty. Bên cạnh đó, nâng cao nhận thức cho toàn thể CBCNV thông qua các hoạt động vì môi trường.

Tổ chức và tham gia các hoạt động nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ và làm sạch môi trường sống, góp phần duy trì vẻ đẹp đô thị tỉnh Đồng Nai.

Cam kết cung cấp nguồn lực thích hợp, thường xuyên duy trì cải tiến để nâng cao hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản lý tích hợp theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015 và ISO 14001 2015 trong toàn Công ty.

5. Các rủi ro

• Rủi ro về kinh tế

SZE là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ công ích. Hoạt động của doanh nghiệp phụ thuộc vào các yếu tố kinh tế như đầu tư

công, sự phát triển của các khu công nghiệp trên địa bàn. Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố rủi ro, bất định. Xung đột quân sự leo thang, cạnh tranh giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng, sự tụt dốc của một số nền kinh tế lớn, chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, đã tác động tăng trưởng kinh tế thế giới. Tuy nhiên, kinh tế thế giới đang dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, áp lực lạm phát giảm, điều kiện thị trường tài chính được nới lỏng, thị trường lao động phục hồi tích cực.

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tại Việt Nam năm 2024 ước tính tăng 7,09% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của các năm 2018, 2019 và 2022 trong giai đoạn 2011-2024[8]. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%.

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 đạt mức tăng trưởng tích cực 3,27% mặc dù chịu ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ. Trong đó, sản lượng nhiều nông sản tăng cao, chăn nuôi phát triển ổn định, sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng khá. Trong khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp phục hồi tích cực và tăng trưởng mạnh mẽ so với năm 2023. Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp năm 2024 tăng 8,32% so với năm trước, chỉ thấp hơn mức tăng 8,52% của năm 2022 trong giai đoạn 2019-2024, đóng góp 2,70 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế. Các hoạt động thương mại, du lịch duy trì đà tăng trưởng cao, đóng góp tích cực vào tăng trưởng của khu vực dịch vụ. Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ năm 2024 tăng 7,38%, cao hơn tốc độ tăng 6,91% của năm 2023.

Về cơ cấu nền kinh tế năm 2024, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,86%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,64%; khu vực dịch vụ chiếm 42,36%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,14% (Cơ cấu tương ứng của năm 2023 là 11,86%; 37,58%; 42,30%; 8,26%). Về sử dụng GDP năm 2024, tiêu dùng cuối cùng tăng 6,57% so với năm 2023; tích lũy tài sản tăng 7,20%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 15,45%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 16,10%.

Quy mô GDP theo giá hiện hành năm 2024 ước đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng, tương đương 476,3 tỷ USD. GDP bình quân đầu người năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 114 triệu đồng/người, tương đương 4.700 USD, tăng 377 USD so với

năm 2023. Năng suất lao động của toàn nền kinh tế năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 221,9 triệu đồng/lao động (tương đương 9.182 USD/lao động, tăng 726 USD so với năm 2023); theo giá so sánh, năng suất lao động tăng 5,88% do trình độ của người lao động được cải thiện (tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ năm 2024 ước đạt 28,3%, cao hơn 1,1 điểm phần trăm so với năm 2023).

Dự báo kinh tế Việt Nam năm 2025, Chính phủ và các bộ, ngành quyết liệt hoàn thiện thể chế, chính sách, nhằm gỡ bỏ những điểm nghẽn, rào cản của tăng trưởng: Luật Đầu tư, Luật Quy hoạch,... góp phần đẩy mạnh hơn các động lực tăng trưởng truyền thống như đầu tư, tiêu dùng, xuất nhập khẩu...

Đẩy mạnh đầu tư công, dự kiến năm 2025 Chính phủ sẽ bố trí 800.000 tỷ đồng cho đầu tư công, tập trung vào các dự án hạ tầng trọng điểm, như đường cao tốc, sân bay Long Thành, hệ thống cảng biển và đường sắt cao tốc Bắc - Nam. Từ đó tạo nhiều dư địa cho việc gia tăng thêm nợ vay của Chính phủ và thúc đẩy chi tiêu đầu tư công, tiêu dùng trong nước.

Trong 11 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh, TP.Biên Hoà là đơn vị có tỷ lệ giải ngân nguồn vốn đầu tư công do cấp huyện giao chỉ tiêu kế hoạch cao nhất. Đây là một cơ hội mà SZE cần nắm bắt và có sự chuẩn bị để đẩy mạnh hoạt động và có những bước đột phá trong kết quả kinh doanh.

- **Rủi ro lãi suất**

Lãi suất là biến số kinh tế nhạy cảm, sự thay đổi của lãi suất sẽ tác động làm thay đổi hành vi sản xuất và tiêu dùng của xã hội. Đối với một doanh nghiệp, rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí đi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành tùy theo cơ cấu nợ vay của ngành đó.

Năm 2024, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết, lãi suất huy động tăng 0,71%. Lãi suất huy động tăng giúp lượng tiền gửi của người dân tại các nhà băng liên tục lập kỷ lục mới. Về lãi suất cho vay, theo Tổng cục thống kê mặt bằng lãi suất cho vay đối với các giao dịch phát sinh mới của các ngân hàng thương mại có xu hướng giảm trong năm 2024 nhờ Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục giữ nguyên các mức lãi suất điều hành và chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí hoạt động để giảm lãi suất cho vay. Lãi suất cho vay ngắn hạn bình quân bằng đồng Việt Nam đối với lĩnh vực ưu tiên khoảng 3,8%/năm, thấp hơn mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa theo quy định của NHNN (4%/năm).

Là một doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công ích, biên lợi nhuận của SZE khá thấp nên việc kiểm soát tốt chi phí lãi vay là vô cùng quan trọng. Doanh nghiệp

vẫn đang duy trì cơ cấu nợ vay một cách hợp lý, kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu để sử dụng vốn một cách tối ưu.

- **Rủi ro lạm phát**

Lạm phát là một trong những yếu tố kinh tế vĩ mô quan trọng, có mối quan hệ mật thiết với sự ổn định và phát triển của nền kinh tế. Nền kinh tế phát triển thường đi đôi với lạm phát. Tuy nhiên, lạm phát cao lại là nguy cơ gây bất ổn đối với sự phát triển kinh tế, xã hội, do đó lạm phát cũng là nguyên nhân gây tác động xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thị trường chứng khoán.

Báo cáo của Tổng cục Thống kê, tỷ giá trung tâm năm 2024 về cơ bản ổn định nhờ việc điều hành tỷ giá của NHNN phù hợp, can thiệp ngoại tệ linh hoạt, hạn chế áp lực biến động bất thường đối với tỷ giá thị trường, góp phần ổn định và đáp ứng nhu cầu ngoại tệ hợp pháp. Tại thời điểm ngày 31/12/2024, tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 24.355 đồng, tăng 1,97% so với thời điểm cuối năm 2023. Áp lực tỷ giá về cuối năm vẫn căng thẳng do sự phục hồi mạnh mẽ của đồng USD sau chiến thắng của tân Tổng thống Trump. Tính chung cả năm 2024, giá USD tại các ngân hàng thương mại tăng khoảng 4,63%.

Với đặc thù kinh doanh của công ty là cung cấp các dịch vụ công ích nên đơn giá bị quản lý tương đối chặt chẽ bởi nhà nước. Trong khi đó, lạm phát khiến các chi phí vận hành xử lý rác, chi phí nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu giảm. Điều này đặt ra thách thức với ban điều hành công ty trong việc quản trị chi phí để duy trì biên lợi nhuận.

- **Rủi ro cạnh tranh**

Nhằm khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ công ích, nâng cao chất lượng dịch vụ, Chính phủ đã chỉ đạo UBND các địa phương tích cực áp dụng rộng rãi hình thức đấu thầu thay vì cơ chế đặt hàng các doanh nghiệp Nhà nước. Ngày nay, càng có nhiều đơn vị tham gia cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích nên công tác đấu thầu gặp phải sự cạnh tranh giữa các nhà thầu trong ngành càng khốc liệt, việc trúng thầu thi công xây dựng dự án càng khó khăn hơn. Song song đó, các đơn vị cùng tham gia cung cấp dịch vụ công ích đô thị cũng có xu hướng ngày càng phát triển cả về quy mô lẫn tính chất.

- **Rủi ro về pháp lý**

Là Công ty cổ phần đăng ký giao dịch trên Hệ thống sàn giao dịch Upcom, SZE chịu ảnh hưởng từ việc điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Luật Thuế, Luật Bảo vệ môi trường, Luật đấu thầu... và các văn bản dưới luật liên quan.

- **Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết**

Cổ phiếu SZE của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi đăng ký giao dịch trên sàn Upcom, biến động giá cổ phiếu của Công ty không chỉ phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mà còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như: tình hình thực hiện công bố thông tin, tình hình cung cầu của thị trường đối với cổ phiếu của Công ty. Sự biến động giá cổ phiếu có thể gây ảnh hưởng đến thương hiệu, giá trị, tâm lý của cổ đông và của khách hàng Công ty.

Để giảm thiểu tối đa những rủi ro trên, Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi và các cá nhân có liên quan đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời quy định về công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán. Điều này sẽ giúp các nhà đầu tư tiếp cận được với những thông tin liên quan của Công ty một cách chính xác và hiệu quả. Từ đó, các nhà đầu tư có thể đưa ra được quyết định đầu tư đúng đắn hơn.

- **Rủi ro môi trường**

Môi trường hiện nay đang là vấn đề đáng quan tâm không chỉ ở Việt Nam mà còn của cả thế giới. SZE là Công ty cung cấp dịch vụ về môi trường, công ích, mảng xanh đô thị nên luôn ý thức được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường. Mặt khác, SZE cũng thận trọng trong việc lựa chọn cho mình nguồn cung cấp nguyên vật liệu đáng tin cậy để tránh tình trạng việc mua hàng không đạt chất lượng, hàng có khả năng cao gây hại đến môi trường. Bên cạnh đó, là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực môi trường đô thị, Công ty chịu tác động trực tiếp của yếu tố khí hậu, tình hình thời tiết diễn biến xấu và phức tạp sẽ gây khó khăn đến hoạt động của việc thu gom, tiếp nhận và xử lý rác thải. Ngoài ra, trong quá trình thu gom và vận chuyển rác thải thì việc gây ra mùi hôi là điều không thể tránh khỏi.

- **Rủi ro khác**

Bên cạnh những rủi ro được đề cập ở trên, những rủi ro bất khả kháng như bệnh dịch, hỏa hoạn, lũ lụt xảy ra bất ngờ cũng sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Vì vậy, Công ty luôn thực hiện nghiêm túc và tập huấn hướng dẫn đầy đủ cho cán bộ công nhân viên các quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn, đồng thời mua bảo hiểm cần thiết trong năm để bảo đảm an toàn cho toàn thể người lao động và tài sản của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:**

Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2023 – 2024

TT	Doanh thu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	425.899	396.436	(6,92)
1.1	Cung cấp dịch vụ	423.862	394.195	(7,00)
1.2	Bán hàng hóa	2.037	2.241	10,01
2	Doanh thu hoạt động tài chính	6.724	4.918	(26,86)
3	Thu nhập khác	2.141	4.445	107,61
Tổng Doanh thu		434.764	405.800	(6,66)

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

Bảng số 2: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2023 – 2024

TT	Yếu tố chi phí	Năm 2023		Năm 2024		% tăng giảm
		Giá trị (tr.đồng)	% / DTT	Giá trị (tr.đồng)	% / DTT	
1	Giá vốn hàng bán	366.288	86,00%	333.799	84,2%	(8,87)
2	Chi phí tài chính	3.133	0,74%	2.262	0,57%	(27,8)
3	Chi phí quản lý DN	28.006	6,58%	29.358	7,41%	4,83
4	Chi phí khác	153	0,04%	707	0,18%	362,09
Tổng chi phí		397.580	93,35%	366.127	92,35%	(7,91)

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

Bảng số 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 – 2024

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	Tr. Đồng	626.421	617.542	-1,42%
2. Vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	359.277	361.502	0,62%
3. Tổng doanh thu	Tr. Đồng	434.764	405.800	-6,66%
4. Tổng chi phí	Tr. Đồng	397.580	366.127	-7,91%
5. Lợi nhuận gộp	Tr. Đồng	59.610	62.636	5,08%
6. Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	37.183	39.672	6,69%
7. Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	29.355	30.572	4,14%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

▪ **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Bảng số 4: Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2024	TH năm 2024	%TH so với KH
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	440.571	405.800	92,11%

2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	35.774	39.672	110,90%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	28.219	30.572	108,34%
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	22.157	22.804	102,92%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn	%	8,70%	9,43%	108,33%
6	Lao động bình quân	Người	577	573	99,31%
7	Thu nhập bình quân	Đồng/người	11.665.222	12.433.213	106,58%

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành:

Bảng số 5: Danh sách thành viên Ban điều hành

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Bà Quách Ngọc Bửu	Tổng Giám đốc
2	Bà Phí Thị Lệ Thủy	Phó Tổng Giám đốc
3	Bà Trần Võ Hoài Hương	Phó Tổng Giám đốc
4	Bà Nguyễn Hoàng Cẩm Giang	Kế toán trưởng

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban điều hành như sau:

1. **Họ và tên** : **QUÁCH NGỌC BỬU**
 - Giới tính : Nữ
 - Ngày tháng năm sinh: : 07/04/1976
 - Nơi sinh : Biên Hòa, Đồng Nai
 - Số CCCD : [REDACTED]
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : [REDACTED]
 - Điện thoại : [REDACTED]
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
 - Số lượng cổ phần nắm giữ : 5.878.691 cổ phần, chiếm 19,60% VDL

Trong đó:

- + *Sở hữu cá nhân* : 15.845 cổ phần, chiếm 0,05% VDL.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN+ *Sở hữu đại diện***CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

5.712.846 cổ phần, chiếm 19,04% VDL (đại diện cho Tổng Công ty cổ phần Phát triển Khu công nghiệp)

150.000 cổ phần, chiếm 0,5% VDL (đại diện cho Công đoàn Cơ sở Công ty)

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

2. HỌ VÀ TÊN**: PHÍ THỊ LỆ THỦY**

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: : 14/06/1979
- Nơi sinh : Hải Hưng (Hải Dương)
- Số CCCD : [REDACTED]
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : [REDACTED]
[REDACTED]
- Điện thoại : [REDACTED]
- Trình độ chuyên môn : KS Công nghệ môi trường, ThS KH&QL môi trường
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi, Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 3.000.000 cổ phần, chiếm 10,0% VDL

Trong đó:

- + *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phần, chiếm 0,0% VDL.
- + *Sở hữu đại diện* : 3.000.000 cổ phần, chiếm 10,0% VDL (đại diện cho Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp)

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

- 3. Họ và tên : TRẦN VÕ HOÀI HƯƠNG**

- 17

4) Họ và tên : NGUYỄN HOÀNG CẨM GIANG

- Giới tính : Nữ

- Ngày tháng năm sinh: : 11/09/1985

- Nơi sinh : Biên Hòa, Đồng Nai

- Số CCCD : [REDACTED]

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : [REDACTED]
[REDACTED]

- Điện thoại : [REDACTED]

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

- Chức vụ đang nắm giữ tại : Kế toán trưởng
Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở : Không
các tổ chức khác

- Số lượng cổ phần nắm giữ : Không

Trong đó:

+ *Sở hữu cá nhân* :

+ *Sở hữu đại diện* :

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

- Các khoản nợ đối với Công : Không
ty

- Lợi ích liên quan đối với : Không
công ty

- Người có liên quan nắm giữ : Không
cổ phiếu

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành

Năm 2024, Công ty không có sự thay đổi nhân sự trong ban điều hành.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng số 6: Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2024

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỉ trọng
-----	----------	---------------------	-------------

			(%)
1	Tổng số lao động	576	
-	Trong đó Nữ	124	21,5
2.	Phân theo trình độ chuyên môn, kỹ thuật		
2.1	Đại học trở lên, trong đó:	102	17,7
-	Thạc sĩ	19	3,3
-	Cử nhân/Kỹ sư	83	14,4
2.2	Cao đẳng/Cao đẳng nghề	16	2,8
2.3	Trung cấp/Trung cấp nghề	30	5,2
2.4	Sơ cấp, sơ cấp nghề (được cấp chứng chỉ sơ cấp nghề như lái xe....)	59	10,2
2.5	Lao động phổ thông	369	64,1
3	Phân theo Hợp đồng lao động (HDLĐ)		
3.1	Số người ký HDLĐ không xác định thời hạn	472	81,9
-	Trong đó Nữ	109	87,9
3.2	Số người ký HDLĐ xác định thời hạn	104	18,1
-	Trong đó Nữ	15	12,1
3.3	Số người ký Hợp đồng thử việc	0	0

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi)

2.4 Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

• Về chế độ làm việc

- Thời gian làm việc:

+ Bộ phận gián tiếp làm việc theo giờ hành chính, bộ phận sản xuất trực tiếp làm việc theo giờ hành chính hoặc làm việc theo ca (tùy theo tính chất công việc của từng bộ phận).

+ Khi có yêu cầu thực hiện nhiệm vụ cấp bách hoặc cần thiết trong sản xuất kinh doanh, phục vụ lễ tết, công ty sẽ thực hiện thỏa thuận làm thêm giờ giữa Người sử dụng lao động và người lao động và đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước, đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

- Nghỉ ốm:

+ Làm việc trong điều kiện bình thường thì được hưởng 30 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH dưới 15 năm); 40 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH từ đủ 15 năm đến dưới 30 năm); 60 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH từ đủ 30 năm trở lên). Tính theo ngày làm việc không kể ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, ngày nghỉ hằng tuần.

+ Làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt

nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thuộc danh mục do Bộ Lao động – Thương binh và xã hội, Bộ Y tế ban hành hoặc làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số từ 0,7 trở lên thì được hưởng 40 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH dưới 15 năm); 50 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH từ đủ 15 năm đến dưới 30 năm); 70 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH từ đủ 30 năm trở lên). Tính theo ngày làm việc không kể ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, ngày nghỉ hằng tuần.

+ Trường hợp mắc bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày do Bộ Y tế ban hành: Tối đa 180 ngày, hết 180 ngày vẫn tiếp tục điều trị thì được nghỉ thêm với mức thấp hơn nhưng thời gian hưởng tối đa bằng thời gian đã đóng BHXH. Tính cả ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, ngày nghỉ hằng tuần.

- Nghỉ thai sản: CB.CNLD nữ sinh con được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản trước và sau khi sinh con là 06 tháng. Ngoài ra CB.CNLD nữ sinh con thì được trợ cấp một lần cho mỗi con bằng 02 lần mức lương cơ sở tại tháng CB.CNLD nữ sinh con.

- Nghỉ phép, nghỉ lễ, nghỉ Tết: CB.CNLD được nghỉ 12 ngày phép/năm (đối với điều kiện bình thường), 14 ngày phép/năm (đối với điều kiện nặng nhọc, độc hại), 16 ngày phép/năm (đối với điều kiện đặc biệt nặng nhọc, độc hại), cứ đủ 05 năm làm việc được tăng thêm 01 ngày phép. CB.CNLD được nghỉ lễ, Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động thì được hưởng nguyên lương.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, thoáng mát. Đối với người lao động, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, và luôn luôn tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc an toàn lao động.

• Về tuyển dụng, đào tạo

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Nhân sự được tuyển dụng không chỉ có năng lực phù hợp mà còn được định hướng phát triển nghề nghiệp và gắn bó lâu dài cùng Công ty. Tùy theo từng vị trí cụ thể Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như: có trình độ chuyên môn cơ bản, ham học hỏi, yêu thích công việc, chủ động trong công việc, có ý tưởng sáng tạo. Đối với các vị trí quan trọng, yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe gồm các tiêu chuẩn bắt buộc về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích và trình độ ngoại ngữ, tin học.

Đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là trình độ chuyên môn nghiệp vụ và hệ thống quản lý chất lượng. Các

chương trình đào tạo chú trọng vào nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật và nhận thức của CB.CNV về quản lý kinh doanh, an toàn lao động và an toàn vệ sinh,... từ đó nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm đầu ra. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh những quy trình công nghệ mới đều được cử đi đào tạo chuyên sâu trực tiếp tại các đơn vị.

• Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ

Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người. Cán bộ nhân viên thuộc khối văn phòng được hưởng lương khoán, công nhân sản xuất trực tiếp được hưởng lương theo sản phẩm và định biên. Hàng năm, nhằm khuyến khích động viên CB.CNLĐ gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể có những thành tích nổi bật. Mức khen thưởng sẽ phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

DỰ ÁN KHU XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT VÀ CÔNG NGHIỆP

Mục tiêu đầu tư xây dựng: • Góp phần giảm thiểu tỉ lệ chôn lấp chất thải theo định hướng phát triển của UBND tỉnh Đồng Nai.

• Giải quyết được vấn đề rác sinh hoạt tại các địa phương trong Tỉnh và góp phần xử lý chất thải công nghiệp cho các khu công nghiệp trên địa bàn.

Nội dung và quy mô đầu tư: • Tổng công suất chôn lấp chất thải là 1.222.825 tấn.

• Nhà máy xử lý chất thải sinh hoạt làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày (8 giờ/ngày).

• Hệ thống xử lý nước thải công suất 180m³/ngày đêm.

• Hệ thống xử lý bùn hầm vệ sinh công suất 100m³/ngày

• Các công trình hạ tầng kỹ thuật và phụ trợ phục vụ vận hành dự án.

Địa điểm xây dựng: xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Diện tích sử dụng đất: 21,7ha.

đất:

Tổng mức đầu tư: 474.197.000.000 đồng.

Tiến độ thi công: Dự án chia làm nhiều giai đoạn xây dựng:

- Giai đoạn 01 (từ 2015 đến năm 2016) đầu tư các hạng mục như sau: Hồ chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH5; Hồ chôn lấp chất thải công nghiệp HCN2; Hệ thống xử lý nước thải công suất 100m³/ngày.đêm; hạ tầng kỹ thuật và công trình phụ trợ tạm phục vụ vận hành dự án.
- Giai đoạn 02 (từ năm 2017 đến năm 2018) xây dựng các hạng mục: Hồ chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH3; Hồ chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH4.
- Giai đoạn 03 (từ năm 2018 đến 2022): Thực hiện điều chỉnh quy hoạch tổng thể 1/500 để xây dựng nhà máy xử lý tái chế chất thải sinh hoạt làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày. Trong giai đoạn 03 này đã triển khai xây dựng nhà máy xử lý tái chế chất thải làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày; nâng công suất trạm xử lý nước thải lên 180m³/ngày đêm và tích hợp hệ thống xử lý bùn hầm vệ sinh công suất 100 m³/ngày, các công trình phụ hạ tầng và phụ trợ.

* Tiến độ chi tiết triển khai các hạng mục giai đoạn 3 (điều chỉnh dự án):

- *Khu Phụ trợ - Điều hành*: Ngày 04/6/2020 công trình được cấp phép xây dựng tại văn bản số 39/GPXD và khởi công xây dựng ngày 12/6/2020. Ngày 15/9/2020 hoàn thành thi công xây dựng và nghiệm thu, bàn giao công trình.

- *Khu nhà máy xử lý chất thải làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày (8 giờ/ngày)*:

+ Tháng 10/2021 công trình được Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hiện trường để xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường.

+ Ngày 20/12/2021 Dự án được cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường tại Văn bản số 99/GXN-BTNMT ngày 20/12/2021.

+ Ngày 8/8/2022: Dự án đã được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng (Thông báo số 396.1/CPN-XD/HT của Cục công tác phía nam về Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng).

- *Cải tạo nâng công suất hệ thống xử lý nước thải công suất 180m³/ngày.đêm*

- *Hệ thống xử lý bùn hầm vệ sinh công suất 100m³/ngày*

+ Tháng 10/2021 công trình được Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hiện trường để xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường.

+ Ngày 20/12/2021 Dự án được cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường tại Văn bản số 99/GXN-BTNMT ngày 20/12/2021.

+ Ngày 8/8/2022: Dự án đã được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng (Thông báo số 396.1/CPN-XD/HT của Cục công tác phía nam về Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng).

- *Hạ tầng dùng chung toàn dự án:*

+ Ngày 10/5/2021 công trình được cấp phép xây dựng tại văn bản số 21/GPXD, tháng 12/2021 hoàn thành thi công xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật: giao thông, cấp thoát nước, chiếu sáng...

+ Ngày 8/8/2022: Dự án đã được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng (Thông báo số 396.1/CPN-XD/HT của Cục công tác phía nam về Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng).

- *Ô chôn lấp:*

+ Đã hoàn thành thi công và đưa vào sử dụng các ô chôn lấp ở giai đoạn 01 và giai đoạn 02; giai đoạn 03 của dự án bao gồm: các ô chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH3, HSH4, HSH5; ô chôn lấp chất thải công nghiệp HCN2, ô chôn lấp hợp vệ sinh H1,H2

+ Ngày 02/10/2023: dự án được cấp phép môi trường (văn bản số 364/GPMT-BTNMT của bộ tài nguyên môi trường về việc cấp phép môi trường dự án)

+ Ngày 27/3/2024: nghiệm thu hoàn thành phần thi công đáy ô chôn lấp hợp vệ sinh H3. Đang hoàn tất thủ tục cấp giấy phép môi trường.

+ Ngày 13/8/2024: Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép môi trường số 305/GPMT-BTNMT cập nhật ô chôn H3 vào toàn dự án.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

Không có.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính năm 2023 – 2024

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	Tr.đồng	626.421	617.542	(1,42)
Doanh thu thuần	Tr.đồng	425.899	396.436	(6,92)
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Tr.đồng	35.195	35.935	2,10
Lợi nhuận khác	Tr.đồng	1.988	3.737	87,98

Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	37.183	39.672	6,69
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	29.355	30.572	4,14
Tỷ lệ cổ tức	%/MG	8%	8%	0

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 8: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2023 – 2024

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,27	1,25
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	1,23	1
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	42,65	41,46
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	74,36	70,83
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Lần	39,21	10,16
Vòng quay tổng tài sản: <u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản BQ	Lần	0,67	0,64
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	6,89	7,71
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	8,17	8,46
Hệ số LNST/Tổng tài sản BQ	%	4,62	4,92
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	8,26	9,06

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đã phát hành: 30.000.000 cổ phần phổ thông.

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 30.000.000 cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần.

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

5.2. Cơ cấu cổ đông

Bảng số 9: Cơ cấu cổ đông của Công ty

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ
I	Cổ đông trong nước	730	29.989.900	99,97%
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0
2	Cá nhân	727	10.627.036	35,42%
3	Tổ chức	3	19.362.864	64,54%
II	Cổ đông nước ngoài	4	10.100	0,03%
1	Cá nhân	4	10.100	0,03%
2	Tổ chức	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng Cộng		734	30.000.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông do VSDC chốt ngày 01/10/2024)

Bảng số 10: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên

STT	Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/Giấy CNDKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tổng công ty cổ phần phát triển khu công nghiệp	3600335363	Biên Hòa, Đồng Nai	19.212.846	64,04%
2	Nguyễn Duy Hưng		Hà Nội	1.648.500	5,5%
Tổng				20.720.946	69,07

(Nguồn: Danh sách cổ đông do VSDC chốt ngày 01/10/2024)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Từ thời điểm cổ phần hóa chuyển đổi theo mô hình Công ty cổ phần (01/11/2015) đến nay, Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 300.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có.

5.5. Các chứng khoán khác

Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

a. Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Theo Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg ngày 13/08/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật), Công ty CP Môi trường Sonadezi (SZE) không có công trình, dự án nào thuộc Danh mục các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc ngành tài nguyên và môi trường quy định tại Phụ lục V. Vì vậy, Công ty không xây dựng báo cáo kiểm kê khí nhà kính, báo cáo giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cho năm 2024.

b. Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

Công ty cam kết sẽ xây dựng và triển khai áp dụng các sáng kiến, biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính trong quá trình xây dựng Báo cáo kiểm kê khí nhà kính, báo cáo giảm nhẹ phát thải khí nhà kính ngay khi Công ty có công trình, dự án thuộc Danh mục các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc ngành tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Với hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty như thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường, nguồn nguyên vật liệu chính là chất thải được thu gom, xử lý tại Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân (Khu XLCT Vĩnh Tân) với phương pháp tái chế làm mùn compost, chôn lấp hợp vệ sinh.

a) Tổng lượng chất thải được xử lý trong năm 2024 tại Khu XLCT Vĩnh Tân: 184.525,62 tấn.

b) Tỷ lệ phần trăm vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm:

100% rác sinh hoạt đô thị tại Thành phố Biên Hòa và Huyện Vĩnh Cửu được Công ty xử lý bằng phương pháp tái chế làm mùn compost với thành phẩm là mùn compost.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Tổng lượng điện tiêu thụ cho hoạt động xử lý chất thải tại Khu XLCT Vĩnh Tân năm 2024 là 859.295 Kwh.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Tại các Văn phòng Xí nghiệp trực thuộc, Công ty SZE đã lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời để cung cấp điện năng phục vụ cho hoạt động hàng ngày, 100% không phải sử dụng điện lưới.

6.4. Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Công ty sử dụng 3 nguồn nước chính:

- Nước thủy cục (nước cấp): hoạt động văn phòng, tưới cây xanh, tắm cỏ;
- Nước mặt: để tưới cây xanh (dịch vụ chăm sóc cây xanh, tắm cỏ đô thị);
- Nước thải sau xử lý (tại Khu XLCT Vĩnh Tân): tái sử dụng cho hoạt động xử lý chất thải.

Khối lượng nước sử dụng trong năm 2024:

- Nước cấp: 221.745 m³;
- Nước mặt: 30.091 m³ (bình quân khoảng 97,0 m³/ngày).

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

- 100% lượng nước thải sau xử lý của Khu XLCT Vĩnh Tân được tái sử dụng cho hoạt động xử lý chất thải (tưới ẩm luống ủ compost, tưới ẩm chất thải ở các ô chôn), không thải ra môi trường.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Với phương châm hoạt động luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về bảo vệ môi trường, trong năm 2024 Công ty SZE không bị vi phạm, xử phạt trong lĩnh vực này.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

Lực lượng lao động đóng vai trò quan trọng trong hoạt động của Công ty. Do đó, chăm lo đời sống người lao động là ưu tiên hàng đầu của Công ty, tạo tâm lý phấn khởi cho người lao động yên tâm công tác, gắn bó với Công ty. SZE luôn tuân thủ quy định của pháp luật về đãi ngộ đối với người lao động. Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định.

SZE thường xuyên tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV hàng năm: đối với người lao động làm việc trong điều kiện bình thường 01 lần/năm và đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại là ít nhất 06 tháng/lần. Về công đoàn, hàng năm công đoàn tổ chức Hội thao với các bộ môn:

bóng đá, cờ tướng, cầu lông,..., hội thi văn nghệ cho toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty. Nhân ngày 08/03 và 20/10, chính quyền và công đoàn phối hợp tổ chức cuộc thi nấu ăn, cắm hoa, tặng quà cho lao động nữ toàn công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh các mục tiêu kinh doanh gắn liền với lợi ích của người lao động và cổ đông, Công ty cũng chú trọng đến lợi ích lâu dài của cộng đồng thông qua việc tham gia các hoạt động an sinh xã hội. Hơn thế nữa, SZE cũng tích cực tham gia các phong trào tình nguyện, các chương trình từ thiện tại địa phương nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho cộng đồng dân cư xung quanh địa bàn Công ty hoạt động.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

▪ Bối cảnh môi trường kinh doanh

Địa bàn hoạt động chủ yếu của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi là thành phố Biên Hòa, một số huyện trong tỉnh Đồng Nai. Đây là một trong những trung tâm công nghiệp năng động nhất cả nước. Năm 2024 được kì vọng sẽ có nhiều điểm sáng về kinh tế, Đồng Nai sẽ thu hút thêm nhiều dự án khu đô thị thương mại, khu du lịch sinh thái với hạ tầng đô thị đồng bộ. Trong xu hướng đó, cảnh quan đô thị sẽ có nhiều thay đổi và nhu cầu chỉnh trang bộ mặt thành phố sẽ tăng cao.

Với vị thế là một doanh nghiệp có bề dày 30 năm kinh nghiệm, Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi hiện đang cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác và đã chiếm lĩnh được thị phần lớn trong ngành môi trường tại thành phố Biên Hòa. Ngoài ra, SZE còn luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND, các ban ngành và Tổng Công ty Sonadezi. Điều này góp phần thuận lợi cho Công ty mở rộng quy mô hoạt động và tăng trưởng trong thời gian tới.

▪ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Bảng số 11: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% TH 2023/KH 2024	% TH 2023/TH 2024
I	Tổng doanh thu	434.764	440.571	405.800	98,68%	107,14%

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

1	Doanh thu thuần	425.898	432.710	396.436	98.43%	107,43%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	6.724	3.906	4.918	172.15%	136,72%
3	Thu nhập khác	2.141	3.955	4.445	54.13%	48,17%
II	Tổng chi phí	397.580	376.797	366.127	105.52%	108,59%
III	Lợi nhuận trước thuế	37.183	35.774	39.672	103,94%	93,73%
IV	Lợi nhuận sau thuế	29.355	28.219	30.572	104,03%	96,02%
V	Nộp ngân sách (không kể thuế TNCN)	26.618	22.157	22.804	120,13%	116,73%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

2. Tình hình tài chính**2.1. Tình hình tài sản****Bảng số 12: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2024**

ĐVT: Triệu đồng

TÀI SẢN	31/12/2023	31/12/2024	% thay đổi
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	257.481	272.866	5,98%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	52.598	49.210	-6,44%
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	63.000	57.000	-9,52%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	131.521	107.909	-17,95%
4. Hàng tồn kho	9.742	55.984	474,67%
5. Tài sản ngắn hạn khác	620	2.763	345,65%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	368.941	344.676	-6,58%
1. Tài sản cố định	251.112	227.896	-9,25%
2. Tài sản dở dang dài hạn	57.529	57.558	0,05%
3. Đầu tư tài chính dài hạn	7.500	7.500	/
4. Tài sản dài hạn khác	52.799	51.722	-2,04%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	626.422	617.542	-1,42%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

2.2. Tình hình nợ phải trả**Bảng số 13: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2023 – 2024**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	% thay đổi
C. NỢ PHẢI TRẢ	267.144	256.040	-4,16%
I. Nợ ngắn hạn	202.111	217.587	7,66%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	51.281	44.864	-12,51%
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.207	7.597	529,41%
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.744	3.509	-26,03%
4. Phải trả người lao động	19.598	23.408	19,44%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15.808	22.493	42,29%
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	18.295	21.635	18,26%
7. Phải trả ngắn hạn khác	50.370	50.782	0,82%
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	26.580	26.580	0,00%
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	153	153	0,00%
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	14.074	16.566	17,71%
II. Nợ dài hạn	65.033	38.453	-40,87%
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	65.033	38.453	-40,87%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tiếp tục hoàn thiện, ban hành các quy chế nội bộ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, làm cơ sở để đẩy mạnh hiệu quả quản lý doanh nghiệp và hiệu quả hoạt động kinh doanh. Rà soát hoàn thiện các Quy định Hệ thống thang bảng lương, định mức lao động, đơn giá tiền lương, và quy chế trả lương Công ty, hướng đến việc đảm bảo trả công lao động theo hiệu suất lao động, hiệu quả công việc.

Công ty luôn chú trọng đào tạo nguồn lực sẵn có, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề của cán bộ - công nhân viên. Tổ chức các hoạt động tập thể nhằm tạo điều kiện giao lưu, gắn kết giữa các nhân viên trong Công ty.

Thường xuyên nghiên cứu cải tiến công tác quản lý, xây dựng bộ máy tổ chức gọn nhẹ và hiệu quả, thực hiện sắp xếp lại nhân sự mỗi phòng ban theo công việc, năng lực. Luân chuyển cán bộ trong Công ty kịp thời, vừa phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh vừa tối ưu hóa tính hiệu quả của mô hình hoạt động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu	triệu đồng	442.858
2	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	35.772
3	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	27.955
4	Nộp ngân sách	triệu đồng	26.411
5	Tỷ suất LNST/VCSH	%	8,54
6	Lao động bình quân	người	583
7	Thu nhập bình quân	đồng/người	11.097.986
8	Đầu tư XD CB	triệu đồng	38.316

Biện pháp triển khai thực hiện:

- Bám sát các chỉ tiêu được giao để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2025.
- Nghiên cứu các công nghệ xử lý tiên tiến, hiện đại, đề xuất phương án và triển khai thực hiện mở rộng/ cải tạo dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân phù hợp với thị trường và định hướng của các cơ quan có thẩm quyền nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.
- Tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để phục vụ mở rộng dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.
- Triển khai thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng các phần mềm quản lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc, trao đổi thông tin nội bộ theo định hướng và chủ trương của Tổng Công ty.
- Thực hiện rà soát lại định mức nhiên liệu, phân tuyến hợp lý, khoa học và thực hiện đăng ký tiết kiệm nhiên liệu đối với tổ xe chuyên dùng nhằm tiết kiệm chi phí của Công ty.
- Tăng cường công tác khai thác, tiếp thị, mở rộng địa bàn cung cấp các dịch vụ môi trường và dịch vụ chăm sóc cây xanh, thi công, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng đến các địa bàn trên tỉnh Đồng Nai.
- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong đó tập trung đào tạo cho các đối tượng cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ thuộc diện quy hoạch và đội ngũ nhân viên vận hành.
- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**6.1. Đối với môi trường:**

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực môi trường, SZE luôn tự ý thức rằng mình phải có trách nhiệm đối với môi trường sống. Công ty luôn đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và địa phương về bảo vệ môi trường. Bên cạnh mục tiêu lợi nhuận, SZE luôn quan tâm đến công tác cải thiện chất lượng dịch vụ, tiếp tục triển khai các chương trình về tiết kiệm năng lượng, phân loại rác tại văn phòng công ty. Ngoài ra, SZE còn thực hiện những hoạt động truyền thông để khuyến khích cán bộ công nhân viên cùng nâng cao ý thức cũng như có những hành động thực tế trong việc bảo vệ môi trường như: dùng túi thân thiện với môi trường, tiết kiệm giấy, dùng đồ sành sứ thay cho đồ nhựa. Mặc khác, SZE còn tổ chức đào tạo, hướng dẫn nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, công nhân viên về công tác bảo vệ môi trường, đảm bảo nhân viên các bộ phận hiểu biết về chính sách, mục tiêu chất lượng – môi trường của Công ty và mục tiêu chất lượng của bộ phận.

6.2. Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty tích cực tham gia các chương trình thiện nguyện do các Tổ chức, Đoàn thể, Tổng Công ty Sonadezi phát động nhằm đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng dân cư trong địa phương: đóng góp vào quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ phòng chống thiên tai, tặng quà cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương.

6.3. Đối với người lao động:

Yếu tố con người góp phần tạo nên thành công của Công ty. Vì vậy, SZE luôn tạo điều kiện tốt nhất cho cán bộ công nhân viên bằng cách tạo một môi trường làm việc khang trang, sạch đẹp để nhân viên có thể thoải mái làm việc. Thêm vào đó, Công ty còn tạo điều kiện để người lao động thi đua, sáng tạo trong công việc giúp cho người lao động phát huy hết khả năng của mình. Để thu hút và giữ chân người lao động thì những vấn đề liên quan đến việc ổn định và nâng cao mức thu nhập của người lao động cũng là mục tiêu quan trọng mà Công ty hướng đến.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CÔNG TY**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Trong năm 2024, Công ty SZE tiếp tục thực hiện các dịch vụ như: Thu gom, xúc vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt công cộng trên địa bàn TP. Biên Hòa, huyện Vĩnh Cửu và huyện Long Thành; Thực hiện thu gom, xúc vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp thông thường của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Thực hiện các dịch vụ công cộng (chăm sóc cây xanh, công viên, chiếu sáng, duy tu,...) trên địa bàn Tp. Biên Hòa. Cụ thể trong năm Công ty đạt được các chỉ tiêu như sau:

- Tổng doanh thu: 405.800 triệu đồng, đạt 92,11% kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế: 35.774 triệu đồng, đạt 110,9% kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận sau thuế: 28.219 triệu đồng, đạt 108,34% kế hoạch đề ra.
- Nộp ngân sách: 22.804 triệu đồng, đạt 102,92% kế hoạch đề ra
- Tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu: 9,43%, đạt 108,39% kế hoạch đề ra

Do chưa hoàn tất công tác đấu thầu nên một số dịch vụ của công ty chưa đủ cơ sở để ghi nhận 100% doanh thu thực hiện, dẫn đến doanh thu năm 2024 của Công ty chưa đạt theo kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 108,34% kế hoạch cả năm, điều này cho thấy công tác quản lý chi phí của Công ty đã có những kết quả tích cực.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Ban Tổng Giám đốc Công ty gồm có 03 thành viên. Tổng Giám đốc đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể trong Ban Tổng Giám đốc, mỗi thành viên đều có trách nhiệm cao trong công việc mình phụ trách.

Năm 2024, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông.

Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thường xuyên báo cáo và trao đổi với HĐQT và có những điều chỉnh kịp thời đảm bảo thực hiện mục tiêu với hiệu quả cao nhất.

Tuân thủ các quy định về quản trị công ty, tổ chức Đại hội cổ đông theo quy định; thực hiện tốt các quy định về lao động, chính sách, lương thưởng, v.v... Công bố thông tin theo quy định của Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Ban Tổng giám đốc đã tăng cường công tác quản lý và có biện pháp thu hồi, xử lý các khoản nợ, hạn chế bị chiếm dụng vốn ảnh hưởng đến công tác cân đối vốn, dòng tiền phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban Tổng giám đốc đã tiếp tục rà soát thường xuyên các dự án đầu tư nhằm

đảm bảo việc triển khai dự án được an toàn, chất lượng, phù hợp với tiến độ phê duyệt.

Ban Tổng giám đốc đã làm việc thường xuyên với các đơn vị trực thuộc để kịp thời chấn chỉnh công tác sản xuất kinh doanh theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong SXKD và đầu tư của từng bộ phận.

Chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên;

Các chế độ, quyền lợi người lao động được thực hiện theo Bộ luật lao động, Điều lệ Công ty. Việc chi trả lương hàng tháng kịp thời đầy đủ. Thực hiện ký hợp đồng lao động theo quy định của Nhà nước, Luật lao động như đóng BHXH, BHYT,...đầy đủ cho người lao động;

Thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước;

Nhìn chung trong năm 2024 mặc dù Công ty SZE gặp phải về sự cạnh tranh của một số doanh nghiệp tư nhân trong công tác thu gom, xúc vận chuyển chất thải, nhưng Ban Tổng Giám đốc đã triển khai tương đối tốt các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành, phù hợp với công ty và pháp luật. Song song đó, nỗ lực phấn đấu, làm hết trách nhiệm của mình trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, bám sát các chỉ tiêu kế hoạch được giao để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu của năm 2025.

- Duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng quý, họp bất thường (nếu cần) thông qua các Quyết định, Nghị quyết theo Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Đồng hành cùng Ban Tổng Giám đốc công ty phấn đấu thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2025.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc công ty nghiên cứu các công nghệ xử lý tiên tiến, hiện đại, đề xuất phương án và triển khai thực hiện mở rộng/ cải tạo dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân phù hợp với thị trường và định hướng của các cơ quan có thẩm quyền nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc công ty thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng các phần mềm quản lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc, trao đổi thông tin nội bộ

theo định hướng và chủ trương của Tổng Công ty.

- Tiếp tục duy trì thường xuyên và cải tiến liên tục hệ thống ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc công ty tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong đó tập trung đào tạo cho các đối tượng cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ thuộc diện quy hoạch và đội ngũ nhân viên vận hành.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Bảng số 14: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác
1	Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Chủ tịch HĐQT	04/2020	0%	Giám đốc Phòng Đất đai CTCP Sonadezi Giang Điền
2	Bà Quách Ngọc Bửu	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	04/2020	0,05%	
3	Bà Trần Võ Hoài Hương	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	04/2020	0,03%	
4	Bà Phí Thị Lệ Thủy	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	04/2020	0%	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ Sonadezi

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác
5	Ông Trần Anh Dũng	Thành viên HĐQT, không điều hành	04/2020	0%	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai (không giữ chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 05/12/2024) - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng Đồng Nai - Thành viên HĐQT Công ty CP XDDD Công nghiệp số 1 Đồng Nai - Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
6	Ông Võ Thành Tâm	Thành viên HĐQT, không điều hành	04/2020	0,06%	
7	Ông Nguyễn Thanh Phúc	Thành viên HĐQT, không điều hành	04/2020	0%	Trợ lý TGD kiêm Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng B.M.T, Công ty cổ phần Đầu tư XNK RED

2. Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

2.1. Họ và tên**: VÕ HUỲNH TRUNG HÙNG**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: : 01/07/1967
- Nơi sinh : Đồng Nai
- Số CCCD : [REDACTED]
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : [REDACTED]
[REDACTED]
- Điện thoại : [REDACTED]
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Giám đốc Phòng Đất đai CTCP Sonadezi Giang Điền
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 4.500.000 cổ phần, chiếm 15,0% VDL.

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm 0,0% VDL.
- + Sở hữu đại diện : 4.500.000 cổ phần, chiếm 15,0% VDL (đại diện cho Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp)
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

2.2. Họ và tên**: QUÁCH NGỌC BỬU***Đã nêu trong mục lý lịch thành viên Ban điều hành***2.3. Họ và tên****: TRẦN VÕ HOÀI HƯƠNG***Đã nêu trong mục lý lịch thành viên Ban điều hành***2.4. Họ và tên****: TRẦN ANH DŨNG**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: : 28/04/1971

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

- 2.5. HỌ VÀ TÊN : VÕ THÀNH TÂM**
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh: : 24/07/1970
 - Nơi sinh : Đồng Nai

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

- Trong đó:

- 2.6. HỌ VÀ TÊN : PHÍ THỊ LÊ THỦY**

Đã nêu trong mục lý lịch thành viên Ban điều hành

- 39

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Tài chính doanh nghiệp tại Mỹ
- Chức vụ đang nắm giữ tại : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP
Môi trường Sonadezi
- Chức vụ đang nắm giữ ở : Trợ lý TGĐ kiêm Giám đốc điều hành Công
các tổ chức khác ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng B.M.T, Công
ty cổ phần Đầu tư XNK RED
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm 0% VDL

Trong đó:

- + *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phần, chiếm 0,0% VDL.
- + *Sở hữu đại diện* : 0 cổ phần, chiếm 0% VDL
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với : Không
Công ty
- Lợi ích liên quan đối với : Không
công ty
- Người có liên quan nắm : Không
giữ cổ phần

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, HĐQT luôn đảm bảo tính tập trung, thống nhất, liên tục và kế thừa. Hội đồng quản trị đã thực hiện khá tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình được quy định trong Điều lệ Công ty để quản lý và điều hành Công ty.

Từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2024 đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật.

Các thành viên Hội đồng quản trị làm việc theo chế độ tập thể, có sự bàn bạc, trao đổi cụ thể, chi tiết về các vấn đề qua đó đã đạt được sự thống nhất cao trong việc nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền.

HĐQT đã duy trì các cuộc họp thường kỳ và đột xuất để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh. Nội dung và trình tự các phiên họp đều được thực hiện nghiêm túc, theo đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Ngày 16/04/2024, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2024

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	70/NQ-SZE-HĐQT	29/01/2024	Nghị quyết v/v chi thưởng từ "Quỹ thưởng các bên hữu quan" cho các đơn vị có quan hệ hợp đồng kinh tế, giúp đỡ Công ty hoàn thành nhiệm vụ năm 2023	100%
2	71/NQ-SZE-HĐQT	27/02/2024	Nghị quyết v/v thông qua ngày đăng ký cuối cùng để xác định danh sách người sở hữu chứng khoán được quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
3	72/NQ-SZE-HĐQT	21/03/2024	Nghị quyết v/v Hợp Hội đồng quản trị lần thứ 19 - Nhiệm II (2020-2025)	100%
4	73/NQ-SZE- ĐHĐCĐ	16/04/2024	Nghị quyết v/v Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
5	74/NQ-SZE-HĐQT	24/04/2024	Nghị quyết v/v giới thiệu nhân sự bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty	100%
6	45/QĐ-SZE-HĐQT	26/04/2024	Quyết định v/v bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi	100%
7	75/NQ-SZE-HĐQT	28/06/2024	Nghị quyết v/v thống nhất giới thiệu Danh sách không tiếp tục quy hoạch cán bộ lãnh đạo và Danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030 (Năm 2024)	100%
8	76/NQ-SZE-HĐQT	28/06/2024	Nghị quyết v/v thống nhất Danh sách không tiếp tục quy hoạch cán bộ quản lý và danh sách quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030 (Năm 2024)	100%
9	77/NQ-SZE-HĐQT	28/06/2024	Nghị quyết v/v thông qua việc ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	78/NQ-SZE-HĐQT	28/06/2024	Nghị quyết v/v bổ nhiệm các chức vụ quản lý trực thuộc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi	100%
11	79/NQ-SZE-HĐQT	28/06/2024	Nghị quyết v/v Hợp Hội đồng quản trị lần thứ 20 - Nhiệm kỳ II (2020-2025)	100%
12	46/QĐ-SZE-HĐQT	28/06/2024	Quyết định v/v ban hành Quy chế công bố thông tin	100%
13	47/QĐ-SZE-HĐQT	08/07/2024	Quyết định v/v quy hoạch các chức danh lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030 (Năm 2024)	100%
14	80/NQ-SZE-HĐQT	26/07/2024	Nghị quyết v/v thông qua việc ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan	100%
15	81/NQ-SZE-HĐQT	11/09/2024	Nghị quyết về thời gian thanh toán cổ tức năm 2023	100%
16	82/NQ-SZE-HĐQT	04/10/2024	Nghị quyết v/v Hợp Hội đồng quản trị lần thứ 21 - Nhiệm II (2020-2025)	100%
17	83/NQ-SZE-HĐQT	05/11/2024	Nghị quyết v/v thông qua việc ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan	100%
18	84/NQ-SZE-HĐQT	29/11/2024	Nghị quyết v/v thông qua việc ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan	100%
19	85/NQ-SZE-HĐQT	25/12/2024	Nghị quyết v/v thông qua việc ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan	100%
20	86/NQ-SZE-HĐQT	31/12/2024	Nghị quyết v/v Hợp Hội đồng quản trị lần thứ 22 – Nhiệm II (2020-2025)	100%
21	87/NQ-SZE-HĐQT	31/12/2024	Nghị quyết v/v thông qua việc ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan	100%
22	88/NQ-SZE-HĐQT	31/12/2024	Nghị quyết v/v cấp hạn mức tín dụng cho Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi tại Vietinbank – CN Đồng Nai	86%

SZE là Công ty đại chúng thực hiện đăng ký giao dịch, do đó, cơ cấu HĐQT không phải đáp ứng điều kiện về số lượng thành viên HĐQT độc lập. Vì vậy, Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

- ### 3. Ban kiểm soát

- Bảng số 15: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát của Công ty**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Bà Ngô Thị Châu Loan	Trưởng Ban kiểm soát	0,06%
2	Bà Nguyễn Bách Thảo	Thành viên Ban kiểm soát	0%
3	Bà Phạm Thùy Trang	Thành viên Ban kiểm soát	0,03%

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty như sau:

- 1. Họ và tên** : NGÔ THỊ CHÂU LOAN
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: : 11/08/1970
- Nơi sinh : Biên Hòa - Đồng Nai
- Số CCCD : ██████████
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : ██
██
████████
- Điện thoại : ██████████
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh- Cử nhân tài chính Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

- Số lượng cổ phần nắm giữ : 1.519.252 cổ phần, chiếm 5,06% VDL.

Trong đó:

- | | |
|---------------------------------------|--|
| + Sở hữu cá nhân | 19.252 cổ phần, chiếm 0,06% VĐL. |
| + Sở hữu đại diện | 1.500.000 cổ phần, chiếm 5,0% VĐL (đại diện cho Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp) |
| - Hành vi vi phạm pháp luật | : Không |
| - Các khoản nợ đối với Công ty | : Không |
| - Lợi ích liên quan đối với Công Ty | : Không |
| - Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu | : Không |

2. Họ và tên : NGUYỄN BÁCH THẢO

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: : 22/01/1982
- Nơi sinh : Biên Hòa – Đồng Nai
- Số CMND : ██████████
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : ██
██████
- Điện thoại : ██████████
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Môi trường Sonadezi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Kế toán Công ty CP Cấp nước Đồng Nai
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 1.500.000 cổ phần, chiếm 5,0% VDL

Trong đó:

- | | |
|-----------------------------|--|
| + Sở hữu cá nhân | : 0 cổ phần, chiếm 0,0% VĐL. |
| + Sở hữu đại diện | : 1.500.000 cổ phần, chiếm 5,0% VĐL (đại diện cho Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp) |
| - Hành vi vi phạm pháp luật | : Không |

- Các khoản nợ đối với : Không Công ty
- Lợi ích liên quan đối với : Không Công ty
- Người có liên quan nắm giữ cổ phần : Không

3. HỌ VÀ TÊN : PHẠM THÙY TRANG

- Giới tính : Nữ
 - Ngày tháng năm sinh: : 19/02/1975
 - Nơi sinh : TP. Hồ Chí Minh
 - Số CCCD : [REDACTED]
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : [REDACTED]
 - Điện thoại : [REDACTED]
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Môi trường Sonadezi
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác :
 - Số lượng cổ phần nắm giữ : 10.591 cổ phần, chiếm 0,035% VDL
- Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân : 10.591 cổ phần, chiếm 0,035% VDL
 - + Sở hữu đại diện : 0 cổ phần, chiếm 0% VDL
 - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
 - Người có liên quan nắm giữ cổ phần : Chồng - Trần Ngọc Hải Sơn sở hữu 19.008 CP (0,06%)

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

▪ Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty, các công việc thực hiện cụ thể như sau:

- Ban kiểm soát đã phân công công việc cụ thể cho từng thành viên, lập kế hoạch kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác giám sát quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- Xem xét tính pháp lý, tính tuân thủ, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.

- Thẩm định các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm đảm bảo tính trung thực, chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán. Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập xem xét báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực hợp lý của báo cáo tài chính, giám sát việc thực thi các ý kiến của đơn vị kiểm toán đưa ra.

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự các phiên họp HĐQT, xem xét các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc ban hành trong quá trình quản trị công ty, nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng, chủ trương điều hành của Công ty.

- Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ và giải trình giúp cho Ban kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra giám sát.

- Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp trong năm 2024, nội dung thông qua các vấn đề:

•Cuộc họp lần thứ 1: Ngày 29/03/2024: Thông qua Bản dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh năm 2023 tại Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi; Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát, phân công công việc cho từng thành viên Ban kiểm soát.

•Cuộc họp lần thứ 2: Ngày 25/06/2024: Thông qua bản dự thảo kế hoạch kiểm tra, giám sát và đánh giá các mặt hoạt động của công ty, thẩm định báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 tại Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

•Cuộc họp lần thứ 3: Ngày 04/10/2024: Thông qua bản dự thảo kế hoạch kiểm tra, kiểm soát, đánh giá các mặt hoạt động của công ty, thẩm định báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2024.

c) Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên trong Ban kiểm soát

1. Bà Ngô Thị Châu Loan - Trưởng Ban kiểm soát:

- Thực hiện tốt công việc của Trưởng ban theo Quy chế hoạt động của BKS; Xây dựng và điều hành thực hiện kế hoạch năm, quý, tháng của Ban kiểm soát; Phân công giao việc, đánh giá hoàn thành công việc của các thành viên kiểm soát; Giám sát hoạt động của HĐQT/BĐH; thẩm định báo cáo tài chính trước và sau kiểm toán; Tham gia các cuộc họp của HĐQT và BĐH; Chủ trì và kết luận các nội dung giám sát: Hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư mua sắm; tuân thủ quy định và hệ thống quản trị rủi ro. Xem xét tính pháp lý các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Đánh giá hiệu quả đầu tư tài chính. Kiểm tra xây dựng kế hoạch SXKD hàng năm của công ty và quyết toán tiền lương. Kiểm tra chi phí SXKD và các công việc còn lại khác thuộc nhiệm vụ của Ban kiểm soát,...

2. Bà Nguyễn Bách Thảo – Thành viên Ban kiểm soát

- Giám sát chi tiết việc thực hiện các nội dung nghị quyết của HĐQT;Thẩm định Báo cáo tài chính công ty; Giám sát tình hình tài chính: đánh giá công tác quản lý công nợ phải thu, phải trả; vật tư, hàng hóa hàng tồn kho toàn công ty.

3. Bà Phạm Thùy Trang – Thành viên Ban kiểm soát

- Giám sát chi tiết việc thực hiện các nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ; Giám sát ban hành văn bản, hoạt động đầu tư, mua sắm của công ty; Giám sát tuân thủ quy định của Pháp luật; giám sát các chuyên đề: dự án đầu tư XD CB; thực hiện đầu tư tài chính,..

* Đánh giá kết quả chung: Các thành viên chủ động trong công việc, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đúng vai trò nhiệm vụ và đề xuất nhiều giải pháp, đưa ra các quyết định kịp thời, tuân thủ các quy định pháp luật, hoạt động có nhiều ý kiến đóng góp cho HĐQT/BĐH trong các cuộc họp, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

4.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát

Tiền lương, thưởng và thù lao, các khoản lợi ích năm 2024:

Họ và tên	Lương	Thù lao
1. Hội đồng quản trị		
Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	-	96.000.000

Họ và tên	Lương	Thù lao
Ông Trần Anh Dũng	-	72.000.000
Bà Quách Ngọc Bửu	-	72.000.000
Bà Trần Võ Hoài Hương	-	72.000.000
Ông Nguyễn Thanh Phúc	-	72.000.000
Ông Võ Thành Tâm	-	72.000.000
Bà Phí Thị Lệ Thủy	-	72.000.000
2. Ban kiểm soát	-	-
Bà Ngô Thị Châu Loan	336.000.000	
Bà Nguyễn Bách Thảo		36.000.000
Bà Phạm Thùy Trang	-	36.000.000
3. Ban điều hành	-	-
Bà Quách Ngọc Bửu	400.800.000	-
Bà Trần Võ Hoài Hương	368.400.000	-
Bà Phí Thị Lệ Thủy	368.400.000	-
Bà Nguyễn Hoàng Cẩm Giang	219.845.455	-

4.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Bảng số 16: Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

TT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1							

4.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Bảng số 17: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa

Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Cấp nước Đồng Nai	Công ty con trực tiếp của SNZ	Số: 3600259296 cấp ngày 07/4/2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 26/9/2022 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	48 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Cung cấp cho nước uống đóng chai, đóng bình hiệu Doriv (sản phẩm của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai) : 83.190.000 đồng
					T01-12/2024		Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 63.040.754 đồng
					T01-12/2024		Duy trì, chăm sóc bồn cây lá màu, kiêng chậu trong khuôn viên Công ty CP Cấp nước Đồng Nai: 164.779.997 đồng
					T12/2024	Nghị quyết số: 77/NQ-SZE-HĐQT ngày 28/6/2024	Cung cấp lắp đặt đồng hồ nước chăm sóc cây xanh thảm cỏ tại Bệnh viện Trung Cao cũ (hiện là bãi đậu xe đường CMT8, phường Quyết Thắng, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai): 17.973.387 đồng
					T12/2024		Cung cấp lắp đặt đồng hồ tại khu đất công giáp cầu Xóm Mai, phường Trảng Dài, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai: 17.637.420 đồng
					T01-12/2024	Nghị quyết số: 44/NQ-SZE-HĐQT ngày	Tiền nước: 2.773.807.890 đồng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
						11/11/2022	
2	Công ty CP Sonadezi Long Thành	Công ty con trực tiếp của SNZ	Số: 3600649539 cấp ngày 18/08/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 02/07/2021 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Đường 5, KCN Long Thành, Xã Tam An, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 55.595.000 đồng
3	Công ty CP Cảng Đồng Nai	Công ty con trực tiếp của SNZ	Số: 3600334112 cấp ngày 04/01/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 17/7/2023 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	1B-D3 KP Bình Dương, P.Long Bình Tân, Tp.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 231.350.000 đồng
					T11/2024	Nghị quyết số: 84/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/11/2024	Thi công điện chiếu sáng, vỉa hè và di dời cây xanh, trồng cỏ đến vị trí khu đất công: 0 đồng
4	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai (DNC)	Công ty con gián tiếp của SNZ/Tổ chức có liên quan của NQL Trần Anh Dũng	Số: 3600259352 cấp ngày 29/09/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 28/4/2022 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	138 Nguyễn Ái Quốc, Phường Trảng Dài, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 13.852.866 đồng
5	Công ty CP phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	Công ty con trực tiếp của SNZ	Số: 3600259560 cấp ngày 03/01/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 19/6/2023 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 47, đường D9, Khu dân cư đường Võ Thị Sáu, khu phố 7, Phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 6.673.221 đồng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
6	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi (SDV)	Công ty con gián tiếp của SNZ/ Tổ chức có liên quan của NQL Trần Anh Dũng và NQL Phí Thị Lệ Thủy	Số: 3600890938 cấp ngày 15/5/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 12/4/2022 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 12.710.000 đồng
					T4/2024		Thử nghiệm mẫu nước thải tại Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân: 38.700.000 đồng
					T12/2024		Vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại: 5.338.000 đồng
7	Công ty CP Sonadezi An Bình	Công ty con gián tiếp của SNZ	Số: 3600449307 cấp ngày 12/01/2000 và đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 17/4/2023 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 113 – 116, Lô C2, Đường 9, KDC An Bình, Tp.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 16.010.000 đồng
					T02/2024		Sửa chữa bảo hành thiết bị: 111.900.000 đồng
					T12/2024	Nghị quyết số: 85/NQ-SZE-HĐQT ngày 25/12/2024	Cung cấp bê tông thương phẩm. (Thi công hạng mục: Vĩa hè khu đất công tại phường Tân Hiệp, TP.Biên Hòa): 8.370.370 đồng
					T12/2024	Số 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31 tháng 12 năm 2024	Cung cấp vật tư thi công đổ bê tông. (Thi công hạng mục : Sửa chữa khu đất đối diện công viên B5; Sửa chữa khu đất tại tháp nước A42, phường Trung Dũng; Sửa chữa khu đất xí nghiệp in Đồng Nai cũ, phường Hòa Bình): 0 đồng
8	Công ty CP Sonadezi Long Bình	Công ty con gián tiếp của SNZ	Số: 3601867699 cấp ngày 01/07/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 06/5/2022	Số 1, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 79.805.000 đồng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
			Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Nai			
9	Công ty CP Sonadezi Giang Điền	Công ty liên kết của SNZ / Tổ chức có liên quan của NNB Nguyễn Bách Thảo – Thành viên – BKS SZE giữ chức vụ Kế toán trưởng của Công ty CP Sonadezi Giang Điền đến hết ngày 21/11/2024	Số: 3603474037 cấp ngày 01/07/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 11/6/2021 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 268.120.000 đồng
10	Công ty CP Kinh doanh Nhà Đồng Nai	Công ty liên kết của SNZ	Số: 3600322445 (thay đổi lần 7) Ngày cấp: 07/5/2021 Nơi cấp: Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Nai	121, Phan Chu Trinh, phường Quang Vinh, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 4.046.442 đồng
					T08/2024	Nghị quyết số: 80/NQ-SZE-HĐQT ngày 26/07/2024	Thực hiện Hạng mục: Di dời hệ thống trụ đèn chiếu sáng đường Nguyễn Văn Trỗi trước khu dân cư nhà ở xã hội, Phường Quang Vinh, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai: 64.249.074 đồng
11	Công ty CP Xây dựng Đồng Nai	Công ty liên kết của SNZ/Tổ chức có liên quan của NQL Trần	Số: 3600510590 (thay đổi lần 8) Ngày cấp: 25/10/2001 Nơi cấp: Sở Kế hoạch & Đầu tư	09, đường Huỳnh Văn Nghệ, KP4, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 17.970.616 đồng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
		Anh Dũng	tỉnh Đồng Nai				
12	Trường Cao đẳng công nghệ và Quản trị Sonadezi	Công ty liên kết của SNZ	Số: 3600788797	Số 1, đường 6A, KCN Biên Hòa 2, phường An Bình, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 145.070.000 đồng
					T3/2024		Tổ chức các khóa đào tạo: 10.000.000 đồng
13	Công ty CP Sơn Đồng Nai	Công ty liên kết của SNZ	Số: 3600451024 (thay đổi lần thứ 10) Ngày cấp: 11/4/2023 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Đường số 7, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 46.000.000 đồng
14	Công ty CP tiếp vận số 1 Đồng Nai	Công ty con của Công ty CP Cảng Đồng Nai	Số: 3602997972 (thay đổi lần thứ 4) Ngày cấp: 27/4/2022 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Kp. Bình Dương, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 67.885.000 đồng
15	Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi (SSS)	Công ty con của Công ty CP Dịch vụ Sonadezi/ Tổ chức có liên quan của NQL Trần Anh Dũng và NQL Phí Thị Lệ Thủy	Số: 3601635899 (thay đổi lần thứ 3) Ngày cấp: 08/8/2022 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	22B, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, Phường An Bình, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	T01-12/2024	Nghị quyết số: 69/NQ-SZE-HĐQT ngày 29/12/2023	Cung cấp dịch vụ bảo vệ tại chợ đêm Biên Hùng đường Trịnh Hoài Đức, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai: 999.000.000 đồng
					T01-12/2024		Cung cấp dịch vụ bảo vệ tại các công viên trên địa bàn thành phố Biên Hòa: 3.888.000.000 đồng
16	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công	Công ty mẹ	Số: 3600335363 Ngày cấp: 01/07/2010	Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An	T11/2024	Số 83/NQ-SZE-HĐQT ngày 05 tháng 11 năm	Sửa chữa, bảo trì thường xuyên Hệ thống chiếu sáng tại Khu Công nghiệp Biên Hòa 1: 0

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
	ngành		Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam		2024	đồng

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

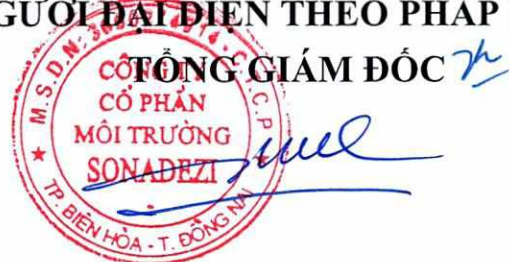
1. Ý kiến kiểm toán độc lập:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính của Công ty đã được công bố trên website của Công ty tại đường link: <https://sze.com.vn/>

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



QUÁCH NGỌC BỬU